

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- *Thẩm phán ra quyết định:* ông Nguyễn Phú Quảng.
- Người khởi kiện: chị Trần Thị L, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.
- Người bị kiện: anh Hồ Thăng L, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

**NỘI DUNG:**

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 22/11/2021, chị Trần Thị L và anh Hồ Thăng L thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị L và anh Hồ Thăng L đều khai nhận anh chị kết hôn với nhau vào ngày 11/11/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Đức, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng hay cãi vã, không thể thấu hiểu chia sẻ được với nhau. Mặc dù đã nhiều lần cố gắng hòa hợp để hàn gắn với nhau nhưng tình hình vẫn không cải thiện được. Nay tình cảm không còn, mâu thuẫn đã đến đỉnh điểm không thể khắc phục được. Do đó Tòa án hòa giải anh chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị L, anh L đều thống nhất khai nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Hồ Trần Lam G, sinh ngày 05/4/2016. Hai bên thỏa thuận giao chị L trực tiếp nuôi con chung và chị L không yêu cầu anh L đóng góp phí tổn nuôi con chung và cam kết đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất không có tài sản chung.
- Về chi phí hòa giải: Các đương sự không phải nộp.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo về việc ghi nhận kết quả hòa giải tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số: 162/2021/TLHG - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021; các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 9; các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 11 năm 2021,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 162/2021/TLHG - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị L và anh Hồ Thăng L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: chị Trần Thị L và anh Hồ Thăng L thỏa thuận giao con chung tên là Hồ Trần Lam G, sinh ngày 05/4/2016 cho chị L trực tiếp nuôi con chung, chị L không yêu cầu anh L đóng góp phí tổn nuôi con chung và cam kết đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng thống nhất không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về chi phí hòa giải: chị Trần Thị L và anh Hồ Thăng L không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Chị Trần Thị L và anh Hồ Thăng L, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trách;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã T,  
huyện Thanh Chương, tỉnh NA.  
(GCNKH số: 50/Quyển số 01/2015);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phú Quảng**